

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 03 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 125/2025/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 03 năm 2025 về việc “ Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị L, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Xóm Tràng Sơn, xã Sơn Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh K, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Xóm Đồng Trấu, xã Sơn Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Giao cho chị L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con là Nguyễn Trí Tiến, sinh ngày 03/04/2014 cho đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

- Anh K có nghĩa vụ giao con Nguyễn Trí Tiến, sinh ngày 03/04/2014 cho chị L nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng cho con: Chị L chưa yêu cầu anh K thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con nên chưa giải quyết.

Anh Khoa có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị Liên, anh Khoa có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con trên cơ sở lợi ích của con.

- Án phí: Chị L tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006531 ngày 05 tháng 03 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Chị L được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Thi hành án:

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ